**Toán**

**Bài 2: ÔN PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA (Tiết 3)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

1.  **Năng lực đặc thù:**

- Học sinh thực hiện được phép nhân, phép chia ( Tính nhẩm và tính viết) trong phạm vi 100000; tìm được thành phần chưa biết trong phép nhân và phép chia; đọc được biểu đồ tranh đơn giản.

- Vận dụng được tính chất giao hoán, tính chất kết hợp của phép nhân, quan hệ giữa phép nhân và phép chia trong thực hành tính toán và giải quyết vấn đề đơn giản.

- Học sinh có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học và mô hình hóa toán học

2. **Năng lực** **chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Phẩm chất trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong học tập, mạnh dạn nói lên ý kiến của mình;

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

- Phẩm chất yêu nước: Kính trọng, biết ơn người lao động thông qua các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Kế hoach dạy học, bài giảng Powerpoint, tivi,

- HS: SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động: ( 5’)**  **a. Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Giúp học sinh củng cố lại cách thực hiện phép tính cộng, trừ, nhân, chia.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức**: cả lớp  - GV tổ chức cho HS làm BT5 trắc nghiệm chọn đáp án đúng.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **3.Vận dụng, trải nghiệm ( 30’)**  **Hoạt động 1:Bài 8**  **a.Mục tiêu:**  - Vận dụng được quan hệ giữa phép nhân và phép chia trong thực hành tính toán và giải quyết vấn đề đơn giản.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức**: cá nhân  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Hướng dẫn HS tìm hiểu đề bài nêu cách giải.  - Yêu cầu HS giải bài toán vào vở  - Gọi HS trình bày  - Nhận xét tuyên dương.  **Hoạt động 2: Đất nước em**  **a. Mục tiêu:**  Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết vấn đề đơn giản.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức**: Cá nhân, cặp đôi  - Gọi HS đọc thông tin  + Nêu những hiểu biết của em về dưa lưới?  - GVchia sẻ thông tin: Dưa lưới là loại trái cây giúp giải nhiệt trong ngày hè oi bức, dưa lưới còn giúp tăng cường sức khỏe. Bình Dương và Hồ Chí Minh là 2 cùng trông dưa lưới lớn nhất nước ta.  - Hướng dẫn HS tìm hiểu đề bài, nêu cách giải  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 làm bài  - Gọi đại diện nhóm trình bày  - Nhận xét tuyên dương.  **Hoạt động 3: Thử thách**  **a. Mục tiêu:**  Giúp HS rèn luyện tư duy, phát triển năng lực toán học.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức**:cá nhân, nhóm.  Yêu cầu HS quan sát hình vẽ nhận biết yêu cầu bài  + Hình thứ nhất có mấy hàng, mỗi hàng có mấy hình tròn?  + Hình thứ hai có mấy hàng, mỗi hàng có mấy hình tròn?  + Hình thứ ba có mấy hàng, mỗi hàng có mấy hình tròn?  + Hình thứ tư có mấy hàng, mỗi hàng có mấy hình tròn?  -Yêu vầu HS đếm số hình tròn trong mỗi hình và tìm ra quy luật chung.  - Gọi đại diện nhóm trình bày  - Nhận xét, tuyên dương  **3. Hoạt động tiếp nối (5’)**  **a. Mục tiêu:**HS ôn lại các kiên thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức**: cá nhân  - Yêu cầu Hs suy nghĩ chia sẻ: Sau bài học em học được những gì?  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học  - Dặn Hs xem lại bài, chuẩn bị bài: Số chẵn, số lẻ ( tiết 1) | Hát  HS làm bài  a) A  b) D  c) A  HS lắng nghe  - HS đọc đề bài  - Hs nêu  Bài giải  2500×2 = 5000  Cùng diện tích canh tác, nếu trồng dưa lưới theo cách bình thường thu được 2500 kg thì trồng trong nhà màng thu được 5000 kg dưa lưới.  Hs chia sẻ thông tin  HS làm bài  Bài giải  15 ×6 = 90  Mỗi ngày gia đình thu hoạch được 60 kg dưa lưới  90×7 = 630  Một tuần gia đình thu hoạch được 630 kg dưa lưới.  HS nêu yêu cầu bài  Quan sát hình vẽ và trả lời:  +1 hàng,1 hình tròn  +2 hàng,2 hình tròn  +3 hàng,3 hình tròn  +4 hàng,4 hình tròn  HS thảo luận nhóm 4 trả lời  Hình thứ sáu có 6 x 6 = 36 hình tròn  HS chia sẻ |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………….